

TẬP LÀM VĂN

ÔN TẬP VỀ TẢ CÂY CỐI

I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Củng cố hiểu biết về văn tả cây cối : Cấu tạo của bài văn miêu tả cây cối, trình tự miêu tả. Những giác quan được sử dụng để quan sát. Những biện pháp từ được sử dụng trong bài văn.
2. Nâng cao kỹ năng làm bài văn tả cây cối.

II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

– Bút dạ và một số tờ giấy khổ to kẻ bảng nội dung BT1 :

a) Cây chuối trong bài được tả theo trình tự nào ?

Còn có thể tả cây cối theo trình tự nào nữa ?

b) Cây chuối đã được tả theo cảm nhận của giác quan nào ?

Có thể quan sát cây cối bằng những giác quan nào nữa ?

c) Hình ảnh so sánh.

Hình ảnh nhân hoá.

(Viết văn tắt hoặc trả lời miệng)

(Viết văn tắt hoặc trả lời miệng)

– Một tờ giấy khổ to ghi những kiến thức cần ghi nhớ về bài văn tả cây cối (xem nội dung ở dưới).

– Tranh, ảnh hoặc vật thật : một số loài cây, hoa, quả (giúp HS quan sát, làm BT2).

III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

A – KIỂM TRA BÀI CŨ

HS đọc lại đoạn văn hoặc bài văn về nhà các em đã viết lại sau tiết *Trả bài văn tả đồ vật* tuần trước.

B – DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

Năm lớp 4, các em đã học về văn miêu tả cây cối. Trong tiết học này, các em sẽ ôn tập để khắc sâu kiến thức về văn tả cây cối để tiết sau, các em sẽ luyện viết một bài văn tả cây cối hoàn chỉnh.

2. Hướng dẫn HS luyện tập

Bài tập I (thực hiện nhanh)

– Hai HS tiếp nối nhau đọc nội dung BT1 (lệnh, bài *Cây chuối mẹ*, các câu hỏi). Cả lớp theo dõi trong SGK.

– GV dán lên bảng tờ phiếu ghi những kiến thức cần ghi nhớ về bài văn tả cây cối ; mời 1 HS đọc lại :

– Trình tự tả cây cối

+ Tả từng bộ phận của cây hoặc cùng thời kì phát triển của cây. Có thể bao quát rồi tả chi tiết.

– Các giác quan được sử dụng khi quan sát

+ Thị giác, thính giác, khứu giác, vị giác, xúc giác.

– Biện pháp tu từ được sử dụng

+ So sánh, nhân hoá...

- Cấu tạo

+ Ba phần :

- Mở bài : Giới thiệu bao quát về cây sê ta.
- Thân bài : Tả từng bộ phận của cây hoặc từng thời kì phát triển của cây.
- Kết bài : Nêu lợi ích của cây, tình cảm của người tả về cây.

– Cả lớp đọc thâm lại bài *Cây chuối mẹ*, suy nghĩ, làm bài cá nhân hoặc trao đổi cùng bạn, trả lời lần lượt các câu hỏi. GV phát riêng phiếu cho 3 – 4 HS, nhắc các em chú ý : chỉ trả lời vắn tắt trên phiếu, sẽ kết hợp nói khi trình bày ; riêng câu hỏi c có thể viết vắn tắt hoặc chỉ trả lời miệng.

– Những HS làm bài trên phiếu dán bài lên bảng lớp, trình bày. Cả lớp và GV nhận xét, bổ sung, chốt lại lời giải :

a) Cây chuối trong bài được tả theo trình tự nào ?

Còn có thể tả cây cối theo trình tự nào nữa ?

b) Cây chuối đã được tả theo cảm nhận của giác quan nào ?

Còn có thể quan sát cây cối bằng những giác quan nào nữa ?

c) Hình ảnh so sánh

Hình ảnh nhân hoá

Từng thời kì phát triển của cây : cây chuối con → cây chuối to → cây chuối mẹ.

Tả từ bao quát đến chi tiết từng bộ phận.

Theo ấn tượng của thị giác – thấy hình dáng của cây, lá, hoa,...

Còn có thể tả bằng xúc giác, thính giác, vị giác, khứu giác. VD, tả bằng xúc giác (tả độ tròn, bóng của thân), thính giác (tiếng khua của tàu lá khi gió thổi), vị giác (vị chát, vị ngọt của quả), khứu giác (mùi thơm của quả chín).

Tàu lá nhỏ xanh lơ, dài như lưỡi mác... / Các tàu lá ngả ra... như những cái quạt lớn / Cái hoa thập thò, hoe hoe đỏ như một mầm lửa non.

Nó đã là cây chuối to, dinh đạc... / Chưa được bao lâu, nó đã nhanh chóng thành me. / Cổ cây chuối mẹ mập tròn, rụt lại. / Vài chiếc lá... đánh động cho mọi người biết... / Các cây con cứ lớn nhanh hơn hón / Khi cây mẹ bán đom hoa... / Lẽ nào nó dành để mặc... đè giập một hay hai đứa con đứng sát nách nó / Cây chuối mẹ khẽ kháng ngả hoa...

GV nhấn mạnh :

Tác giả đã nhân hoá cây chuối bằng cách gắn cho cây chuối những từ ngữ :

- Chỉ **đặc điểm, phẩm chất** của người : *dinh đạc, thành me, hơn hón, bận, khẽ kháng*
- Chỉ **hoạt động** của người : *đánh động cho mọi người biết, đưa, dành để mặc*.
- Chỉ những **bộ phận đặc trưng của người** : *cổ, nách*.

* Lưu ý : *cây chuối con, cây chuối mẹ, cây mẹ* không phải là nhân hoá mà chỉ là sự chuyển nghĩa từ vựng thông thường.

Bài tập 2

- HS đọc yêu cầu của bài.
- GV nhắc HS chú ý :
 - + Đề bài yêu cầu mỗi em chỉ viết một đoạn văn ngắn, chọn tả chi một bộ phận của cây (lá hoặc hoa, quả, rễ, thân).
 - + Khi tả, HS có thể chọn cách miêu tả khái quát rồi tả chi tiết hoặc tả sự biến đổi của bộ phận đó theo thời gian. Cần chú ý cách thức miêu tả, cách quan sát, so sánh, nhân hoá...
 - GV giới thiệu tranh, ảnh hoặc vật thật : một số loài cây, hoa, quả để HS quan sát, làm bài.
 - GV hỏi HS đã quan sát một bộ phận của cây để chuẩn bị viết đoạn văn theo lời dặn của thầy (cô) như thế nào. Mời một vài HS nói các em chọn tả bộ phận nào của cây. (VD : Em chọn tả quả đào trên cây đào nhà bác Lê. / Em chọn tả bộ rễ của cây si già trong sân trường. / Em chọn tả những tầng lá của cây bàng trong xóm em. / ...).
 - Cả lớp suy nghĩ, viết đoạn văn vào vở hoặc VBT.
 - Một số HS đọc đoạn văn đã viết. Cả lớp và GV nhận xét, GV chấm điểm những đoạn viết hay.

VD về một đoạn viết : Những quả đào vừa chín trên cây đào nhà bác Lê trông thật thích mắt. Quả bầu bĩnh, to bằng nắm tay đứa trẻ. Vỏ hồng thắm pha lẫn sắc vàng. Một lớp lông tơ mịn màng phủ trên bề mặt. Khi cắn vào mới biết cùi đào rất dày, mọng nước, ngọt lịm và thơm một vị thơm ngát rất đặc biệt. Em vốn không thích ăn đào vì cho rằng đó chỉ là thứ quả đẹp mã, giờ mới hiểu đào ngon biết chừng nào.

3. Củng cố, dặn dò

- GV nhận xét tiết học.
 - Yêu cầu những HS viết đoạn văn tả một bộ phận của cây chưa đạt về nhà hoàn chỉnh lại đoạn văn ; cả lớp chuẩn bị cho tiết viết bài văn tả cây cối tiếp theo (đọc trước 5 đề, chọn một đề, quan sát trước một loài cây).